

Số: 519/KH-THTrA

Đông Triều, ngày 13 tháng 11 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục Năm học 2023 - 2024

Căn cứ Công văn số 4771/BGDĐT-CNTT ngày 31/8/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 3200/SGDĐT-VP ngày 10/11/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục năm học 2023-2024;

Căn cứ Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 20/02/2023 của UBND thị xã Đông Triều về thực hiện chuyển đổi số thị xã Đông Triều năm 2023; Kế hoạch số 566/KH-PGD&ĐT ngày 25/4/2023 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về thực hiện chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023.

Thực hiện kế hoạch số 1805/PGD&ĐT-CNTT ngày 13/11/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024;

Căn cứ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 và tình hình thực tế của nhà trường, trường Tiểu học Trảng An xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số năm học 2023-2024 của Phòng GD&ĐT đã triển khai.

- Tiếp tục phát huy các kết quả về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của năm học 2022-2023, khắc phục những tồn tại về ứng dụng CNTT của năm học trước vào ứng dụng CNTT, chuyển đổi số năm học 2023-2024 đảm bảo hiệu quả, hỗ trợ thiết thực trong đổi mới phương thức quản lý, điều hành hệ thống giáo dục và góp phần đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo.

- Nâng cao trình độ, kỹ năng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Trang bị cho học sinh kiến thức về CNTT, học sinh sử dụng máy tính như một công cụ học tập nhằm nâng cao chất lượng học tập; góp phần rèn luyện học sinh một số phẩm chất cần thiết của người lao động trong thời kì hiện đại hoá.

- Sử dụng CNTT để quản lý các phần mềm trực tuyến, hồ sơ, thời khoá biểu, điểm kiểm tra của giáo viên và học sinh, soạn thảo, quản lý các văn bản chỉ đạo các báo cáo của nhà trường. Triển khai các phần mềm ứng dụng vào công tác giáo dục và giảng dạy.

- Quản lý và sử dụng phòng có hiệu quả phòng học ngoại ngữ, phòng học tin học trong nhà trường.

- Sử dụng ứng dụng CNTT để tổ chức có hiệu quả các hình thức dạy học trực tuyến, sẵn sàng cho phương án dạy học trực tuyến, kiểm tra, đánh giá học sinh.

- Giới thiệu các sản phẩm, giải pháp CNTT tiêu biểu đã ứng dụng thành công trong quản lý và giảng dạy, tạo môi trường và cơ hội giao lưu, chia sẻ, học tập kinh nghiệm, tiếp cận công nghệ mới về ứng dụng CNTT trong CB, GV, NV nhà trường.

2. Yêu cầu

- 100% cán bộ giáo viên trong toàn trường nghiên cứu các văn bản về nhiệm vụ năm học, nhiệm vụ CNTT, đặc biệt là nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều đã triển khai.

- Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường và địa phương xây dựng kế hoạch triển khai ứng dụng CNTT của trường cho phù hợp, hoàn thành các nội dung trong văn bản hướng dẫn về các nhiệm vụ trọng tâm về CNTT năm học 2023-2024.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Đội ngũ CB, GV, NV

- Tổng số: CB, GV, NV: 230, nữ: 27. Trong đó:

- + Ban giám hiệu: 02

- + Tổng Phụ trách Đội: 01 (kiêm dạy Âm nhạc)

- + Giáo viên: 24 (19 GV Tiểu học, 02 GV tiếng Anh, 02 GV Mỹ thuật, 01 GV Thể dục).

- + Nhân viên: 03

- Số CBQL, GV, NV có chứng chỉ tin học văn phòng B trở lên: 30/30 đồng chí.

- Số GV biết sử dụng Internet, thư điện tử, thiết kế trình chiếu Powerpoint: 25/25 đồng chí.

- 100% các đồng chí CBQL, GV, NV có máy vi tính kết nối Internet tại nhà.

2. Học sinh:

Toàn trường có 690 em, biên chế 18 lớp trong đó:

Học sinh học Tin học: 406 (khối 3, 4, 5) -11 lớp.

3. Cơ sở vật chất

- Tổng số máy tính phục vụ cho công tác quản lý và điều hành: 08 cái.

- Tổng số máy tính phục vụ giảng dạy và học tập: Tại các phòng học: 15 ; phòng Tin học 30 cái.

- Tổng số máy chiếu cố định: 11 cái.

- Số ti vi: 6 cái.

- Bảng tương tác thông minh: 02 cái.

- Có 01 phòng học Tin học, 01 phòng Ngoại ngữ; 01 phòng Trải nghiệm.
- Số máy in: 06 chiếc.
- Hệ thống đường truyền Internet khá ổn định và được bao phủ toàn trường.
- Trang bị đầy đủ các phần mềm quản lý, phần mềm hỗ trợ soạn giảng: QLTH, PCGD,...
- Hệ thống camera được lắp đặt 100% trên các lớp và toàn bộ trong khu vực nhà trường quản lý, phục vụ tốt cho công tác quản trị nhà trường.

III. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG

1. Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm lãnh chỉ đạo của Sở GD&ĐT Quảng Ninh, UBND thị xã, Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều, Đảng ủy, chính quyền và các ban ngành đoàn thể tại địa phương.
- Đội ngũ Cán bộ, Giáo viên, nhân viên nhiệt tình có tinh thần tự giác, có ý thức tự học tự bồi dưỡng để nắm bắt về công nghệ thông tin ứng dụng vào dạy học và quản lý, có trình độ tin học khá vững vàng, giáo viên trẻ có trình độ tin học tốt, có khả năng ứng dụng CNTT vào giảng dạy nhanh nhạy.
- Hàng năm Phòng GD&ĐT thị xã thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng về CNTT và sử dụng các phần mềm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của các trường.
- Trang thiết bị dạy và học đảm bảo theo quy định tối thiểu, nhà trường mua sắm bổ sung dần các thiết bị hiện đại cho công tác giảng dạy.
- Hệ thống đường truyền Internet khá ổn định và được bao phủ toàn trường.

2. Khó khăn

- Nhà trường có 01 phòng Tin học nên khó khăn trong việc bố trí, sắp xếp giáo viên dạy Ứng dụng CNTT trên nền tảng phòng Tin học thành phòng học đa năng.
- Nhiều học sinh nhà chưa có máy tính nên việc học tin học và tiếp cận với các phần mềm tin học còn hạn chế.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai ứng dụng CNTT và CDS trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá. Xây dựng hoàn thiện các cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, kết nối liên thông dữ liệu trong ngành Giáo dục và kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia; đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và Bộ phận một cửa, một cửa liên thông. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án của Trung ương; Nghị quyết, Kế hoạch của tỉnh; Nghị quyết của BCH Đảng bộ thị xã Đông Triều. Khuyến khích phát triển và khai thác dữ liệu lớn, giải pháp trí tuệ nhân tạo phù hợp trong giáo dục.
- Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; đẩy mạnh thực hiện CDS trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục và trong quản trị các cơ sở giáo dục; tiếp tục xây dựng kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô

phòng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học.

V. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá

1.1. Nhiệm vụ

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên; tiếp tục duy trì, tăng cường triển khai hình thức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy - học và đổi mới phương pháp dạy - học; mỗi cơ sở giáo dục phổ thông chủ động lựa chọn/duy trì sử dụng một nền tảng phần mềm quản lý học tập (LMS) phù hợp, phát huy tối đa lợi ích của LMS đã chọn trong kết nối giữa nhà trường, giáo viên với học sinh (và phụ huynh) và tổ chức các hoạt động giáo dục; đảm bảo tích hợp, kết nối, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị ở nhà trường.

- Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: kế hoạch bài dạy, bài giảng điện tử, bài giảng E-learning, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học); đóng góp học liệu video bài giảng lên trung tâm dữ liệu của ngành giáo dục thị xã, của Sở tại Công văn số 2443/SGDĐT-GDPT ngày 31/8/2021, khai thác sử dụng hiệu quả kho học liệu dùng chung của Sở và của Bộ trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

+ Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả việc soạn, duyệt tiến độ thực hiện kế hoạch bài dạy (giáo án) online, khai thác cơ sở lược đồ sách giáo khoa điện tử tại <https://e-learning.dongtrieu.edu.vn>; tăng cường tổ chức hội nghị, hội thảo, chuyên đề, tập huấn về các hoạt động dạy học thông qua hệ thống truyền hình trực tiếp và hội nghị trực tuyến của ngành; tăng cường khai thác và sử dụng các chức năng lưu trữ, chia sẻ không giới hạn dung lượng trên điện toán đám mây của các hệ thống Google, Email, Zalo, <https://youtube.com/dtvdongtrieu>, DCCI Đông Triều... để phục vụ, hỗ trợ công tác dạy học.

- Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; khuyến khích thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính đối với những lớp nhu cầu và đảm bảo điều kiện tổ chức thực hiện (cần có kế hoạch và xác định các bước thực hiện từ triển khai thí điểm đến triển khai nhân rộng một cách phù hợp, đảm bảo chất lượng và hiệu quả); tổ chức, hướng dẫn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV) và học sinh tham gia các hội thi, cuộc thi được tổ chức trực tuyến do các tổ chức, cơ quan, đơn vị phát động.

- Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cho đội ngũ CBGV-NV; Nội dung tập huấn phải bám sát với nhu cầu thực tiễn về CDS trong giáo dục, tập trung vào một số nội dung sau:

+ Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến gồm: tổ chức và quản lý lớp học trực tuyến, xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, soạn câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học, khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học; kỹ năng tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến.

+ Kỹ năng khai thác, vận hành, điều khiển sử dụng: SMAS, cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành, Phòng giáo dục điện tử; trường, lớp học thông minh; soạn, gửi, duyệt quản lý kế hoạch bài dạy, tài liệu, học liệu số online; hệ thống camera giám sát, trung tâm điều hành điện tử; tuyển sinh trực tuyến; dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng; phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ <http://pcgd.moet.gov.vn>; kỹ năng xử lý, khai thác số liệu thống kê trên phần mềm CSDL của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT; kỹ năng quản lý, khai thác, sử dụng thiết bị, phần mềm phục vụ dạy học.

- Thực hiện rà soát, kiểm tra, và đánh giá các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị (CSV-C-TB), hạ tầng CNTT, CDS của đơn vị hiện có, so với hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong các trường phổ thông tại Công văn số 5807/BGD&ĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GD&ĐT để xác định rõ mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ, giải pháp và lộ trình huy động các nguồn lực đầu tư hiệu quả, thiết thực CSV-C-TB, hạ tầng CNTT, CDS của đơn vị đảm bảo đúng định hướng của ngành và Bộ GD&ĐT và phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi đơn vị và địa phương.

+ Rà soát và đề xuất đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GD&ĐT và Quyết định 3051/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND tỉnh) phục vụ dạy môn Tin học. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học.

+ Đầu tư, bổ sung trang thiết bị CNTT tại mỗi phòng học và các phòng chức năng phục vụ công tác dạy học đảm bảo trang bị đủ máy tính cho giáo viên, hệ thống âm thanh, hệ thống kênh hình, mạng Internet, mạng nội bộ; trang bị phần mềm tương thích để phát huy hạ tầng CNTT của phòng Tin học đã cải tạo thành phòng đa chức năng.

+ Trang bị đủ, đồng bộ hệ thống phần cứng (bộ máy tính, máy in, máy scan, camera, hệ thống camera giám sát, máy photocopy...), các phần mềm để hỗ trợ phục vụ công tác: quản lý, hoạt động văn phòng, hội họp trực tuyến...; lắp đặt hệ thống camera lớp học trang bị âm thanh hai chiều có trung tâm điều khiển; mỗi tổ bộ môn trong trường phải được trang bị tối thiểu 01 máy tính, máy in có kết nối internet để thuận tiện trong các hoạt động chuyên môn tổ; đầu tư hệ thống thiết bị đồng bộ phục vụ công tác hội họp trực tuyến.

+ Duy trì, vận hành hệ thống mạng internet cáp quang, mạng LAN, hệ thống WIFI tới các lớp học đảm bảo thông suốt phục vụ hoạt động quản lý và dạy học đạt hiệu quả cao nhất.

+ Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, sử dụng CSVC-TB, hạ tầng CNTT, CDS đúng quy định pháp luật; xây dựng quy chế, kế hoạch duy trì, bảo dưỡng, nâng cấp, sử dụng, khai thác, phòng Ngoại ngữ, Phòng Tin học... theo văn bản chỉ đạo của Phòng GD&ĐT đã ban hành. Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website ...); thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin trên website của đơn vị mình và khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; tập huấn cho cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT của đơn vị, cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.

- Thực hiện đẩy mạnh áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật (giáo dục STEM/STEAM); phát triển tư duy lập trình, triển khai các chương trình về khoa học máy tính phù hợp; đưa nội dung phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng, các nền tảng mở, phần mềm nguồn mở vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số.

1.2. Chỉ tiêu

- 100% giáo viên sử dụng được hệ thống thiết bị CNTT phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập.

- 100% giáo viên xây dựng được ít nhất 01 bài giảng điện tử, bài giảng Elearning có chất lượng gửi tham gia dự thi các cấp, tham gia đóng góp tài nguyên cho kho học liệu của ngành.

- $376/690 = 54,5\%$ học sinh được học tập bộ môn Tin học tại nhà trường (lớp 3,4,5).

- 100% Giáo viên có tài khoản và sử dụng thành thạo ít nhất 01 phần mềm để giảng dạy trực tuyến.

- Khuyến khích ít nhất mỗi khối lớp có từ 01 sản phẩm có chất lượng tham gia các cuộc thi Sáng tạo TTNND, Tin học trẻ, ... các cấp.

- 100% giáo viên tích cực tự khai thác nguồn tài nguyên trên hệ thống của ngành để phục vụ cho công tác giảng dạy.

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc việc soạn giáo án, gửi giáo án lên hệ thống online của nhà trường để duyệt theo tiến độ theo quy định.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực ứng dụng các giải pháp khoa học về công nghệ để phục vụ cho công tác của cá nhân.

1.3. Giải pháp

- Tăng cường công tác tập huấn nghiệp vụ, công tác kiểm tra, rà soát việc sử dụng hệ thống CNTT của nhà trường cho công tác giảng dạy và học tập.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai các nhiệm vụ liên quan đến công tác ứng dụng, sử dụng hệ thống CNTT, chuyển đổi số trong công tác.
- Phát động, triển khai các cuộc thi liên quan đến việc ứng dụng CNTT trong trường học do các cấp phát động.
- Tăng cường việc đầu tư về cơ sở vật chất (CSVC) về CNTT để phục vụ nhu cầu cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.
- Thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, đánh giá các kết quả đã thực hiện để đề ra giải pháp cho những năm học tiếp theo.

2. Chuyển đổi số trong quản trị các cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

2.1. Nhiệm vụ

Nhà trường tiếp tục triển khai nền tảng quản trị dựa trên dữ liệu và công nghệ số trên các phân hệ: quản lý trường học trực tuyến (SMAS) tại địa chỉ <https://qlth.quangninh.edu.vn/>, kết nối dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ <https://csdl.moet.gov.vn/>, hệ thống Phòng Giáo dục điện tử <https://dongtrieu.edu.vn/>; đồng thời triển khai các phân hệ trong hệ thống quản lý trường học trực tuyến đã được xây dựng: quản lý cơ sở vật chất, quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh và duy trì hệ thống quản lý kế toán đang thực hiện.

- Quán triệt sử dụng hồ sơ sổ sách điện tử thay thế hoàn toàn bản giấy theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng GD&ĐT thị xã đã triển khai; thực hiện ký số trên hồ sơ của đơn vị (sổ điểm, học bạ điện tử,...); triển khai chữ ký số cho giáo viên; triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website của cơ sở giáo dục.

+ Sử dụng thường xuyên chữ ký số trong công tác lưu trữ, quản lý văn bản, hồ sơ điện tử trên môi trường mạng; tổ chức thực hiện các thủ tục hành chính công theo chu n ISO trên hệ thống chính quyền điện tử từ Trung ương đến địa phương, các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt các dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 phục vụ học sinh, phụ huynh học sinh và nhân dân.

- Khai thác dữ liệu số trên phần mềm quản lý nhà trường trực tuyến và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục để phục vụ công tác quản trị, quản lý chuyên môn, quản lý chất lượng giáo dục và lập kế hoạch. Hàng tháng, nhà trường theo dõi số liệu và quản trị đảm bảo kết quả và mục tiêu giáo dục đã xây dựng.

+ Sử dụng, khai thác có hiệu quả các chức năng hỗ trợ công tác quản lý, điều hành của đơn vị trên hệ thống Phòng giáo dục điện tử của ngành tại địa chỉ <https://dongtrieu.edu.vn/>; sử dụng thường xuyên, hiệu quả hệ thống thư điện tử tên miền @dongtrieu.edu.vn trong công tác quản lý và dạy học. Sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý tài chính, cơ sở vật chất (MISA), tính kh u phần ăn, quản lý nhân sự (SMAS, <https://qlcb.quangninh.gov.vn/>); cập nhật dữ liệu trường học đầy đủ,

chính xác đáp ứng chu n dữ liệu, kết nối với cơ sở dữ liệu của ngành và tuân thủ các quy định của pháp luật về sở hữu dữ liệu, bảo vệ an toàn thông tin cá nhân.

+ Tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống phòng họp Google Meet đã cung cấp miễn phí cho người dùng miễn @dongtrieu.edu.vn, Microsoft Teams, K12online; tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng, nhất là việc ứng dụng để tổ chức sinh hoạt chuyên môn (tổ/nhóm, cụm, trường ...) và bồi dưỡng, tập huấn giáo viên đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tăng cường ứng dụng công nghệ truyền hình trực tiếp qua kênh truyền hình trực tiếp trên <http://dongtrieu.edu.vn>, kênh Youtube của ngành <https://youtube.com/DTVdongtrieu>; trang DDCI thị xã Đông Triều tại <https://facebook.com/ddcidongtrieu>.

- Thực hiện công khai các thông tin của nhà trường theo quy định trên website đơn vị, phòng hội đồng nhà trường, bảng tin của đơn vị. Công khai các hoạt động giáo dục của lớp, trường thông qua hệ thống camera trên internet và các thiết bị thông minh tại địa chỉ <https://dongtrieu.edu.vn/he-thong-camera-cac-truong>; tại mục “**Thông báo**” thuộc cổng thông tin của đơn vị và công khai lịch công tác của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trên website đơn vị.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ như sau:

+ Tổ chức cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Phòng, Sở GD&ĐT; hoàn thiện dứt điểm việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và học sinh.

+ Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ lên cấp trên đúng quy định (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục; Thông tư số 19/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Phòng GD&ĐT và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cấp quản lý.

2.2. **Chỉ tiêu**

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo các tiện ích có liên quan trên hệ thống phần mềm quản lý trường học (SMAS).

- Triển khai thực hiện việc thay thế hồ sơ, sổ sách bằng hệ thống hồ sơ, sổ sách điện tử.

- Thực hiện 100% việc ký văn bản số được ban hành trên môi trường mạng.

- Tuyên truyền đến toàn thể 100% CBGVNV, học sinh và cha mẹ học sinh về chính quyền điện tử; các giao dịch trên hệ thống hành chính công...

- Công khai hóa nhà trường theo đúng các quy định.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng các tiện ích phục vụ công tác quản lý, giảng dạy và học tập.

- Quan tâm đến công tác ứng dụng hệ thống trực tuyến để phục vụ công tác hội họp, triển khai các công việc...

2.3. Giải pháp

- Giao Tổ trưởng chuyên môn hướng dẫn GV thực hiện việc thay thế hệ thống hồ sơ, sổ sách giấy sang hồ sơ, sổ sách điện tử theo hướng dẫn và đúng quy định.

- Tăng cường công tác tổ chức tập huấn nghiệp vụ, công tác kiểm tra định kỳ các báo cáo theo quy định, ... nhằm đánh giá kỹ năng sử dụng hệ thống CNTT, chuyển đổi số trong công tác.

- Làm tốt công tác tuyên truyền về các ứng dụng trên môi trường mạng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; thông qua học sinh để tuyên truyền đến cha mẹ học sinh và nhân dân nắm được cơ bản các tiện ích nêu trên.

- Thực hiện công tác công khai hóa theo đúng quy định.

- Thường xuyên thực hiện việc ứng dụng hệ thống trực tuyến trong công tác quản lý; thông qua đó bồi dưỡng việc ứng dụng hệ thống trực tuyến trong công tác giảng dạy.

3. Xây dựng chính quyền điện tử, cải cách thủ tục hành chính

3.1. Nhiệm vụ

- Tiếp tục triển khai xây dựng chính quyền điện tử, triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục; thực hiện thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý tài chính của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt theo kế hoạch của Phòng GD&ĐT thị xã đã triển khai.

- Sử dụng thường xuyên chữ ký số trong công tác lưu trữ, quản lý văn bản, hồ sơ điện tử trên môi trường mạng; tổ chức thực hiện các thủ tục hành chính công theo chu n ISO trên hệ thống chính quyền điện tử từ Trung ương đến địa phương, các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt các dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 phục vụ học sinh, phụ huynh học sinh và nhân dân.

- Tiếp tục tăng cường triển khai hệ thống tuyển sinh trực tuyến đầu cấp của phòng GD&ĐT thị xã tại địa chỉ <https://tsdaucap.dongtrieu.edu.vn/>.

3.2. Chỉ tiêu

- Thực hiện nghiêm túc 100% các báo cáo, thống kê giáo dục đúng kỳ hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia các lớp bồi dưỡng về kỹ năng, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong công tác quản lý, giảng dạy.

- Cập nhật thường xuyên, định kỳ trên hệ thống phần mềm quản lý nhà trường theo đúng quy định và hướng dẫn của các cấp. Cập nhật kịp thời các thông tin mới được bổ sung tại nhà trường (nếu có).

- Đảm bảo tính chính xác 100% các số liệu báo cáo về các cấp theo quy định, sử dụng thường xuyên chữ ký số trong các văn bản.

- Thực hiện nghiêm túc tuyển sinh trực tuyến đầu cấp ở địa chỉ <https://tsdaucap.dongtrieu.edu.vn/>.

3.3. Giải pháp

- Phân công cụ thể thành viên có liên quan để chịu trách nhiệm thống kê, báo cáo các mảng được giao quản lý.
- Tổ chức mở các lớp tập huấn về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, các kỹ năng cơ bản ... theo đề nghị đề xuất chung của cán bộ, giáo viên.
- Thường xuyên tổ chức việc thống kê báo cáo số liệu trên hệ thống trực tuyến để rèn kỹ năng báo cáo cho cán bộ, giáo viên, nhân viên (nhất là các số liệu liên quan đến báo cáo gấp, báo cáo thường kỳ...).
- Giao trách nhiệm cho cán bộ thường xuyên kiểm tra thông tin trên hệ thống các phần mềm quản lý; trích xuất số liệu báo cáo theo yêu cầu.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHUNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

- Thành lập tổ/nhóm công tác thực hiện nhiệm vụ CNTT, CDS và công tác thống kê giáo dục; Phân công BGH phụ trách và giáo viên, nhân viên có trình độ CNTT kiêm nhiệm làm đầu mối triển khai.
- Đánh giá mức độ chuyển đổi số của nhà trường theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT về "Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ CDS của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên" theo kế hoạch và hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT.
- Ban Giám hiệu phụ trách CNTT, CDS chịu trách nhiệm về số liệu của nhà trường trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành. Tăng cường rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định (giao trách nhiệm các bộ phận rà soát, đối chiếu và chu n hóa đảm bảo tính chính xác của dữ liệu thành phần trên cơ sở dữ liệu ngành); đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu; thường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ CNTT, CDS và công tác thống kê giáo dục.
- Định kỳ hàng tháng, quý, học kỳ, năm học rà soát và có kế hoạch đề nghị mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, CDS trong dạy, học, kiểm tra đánh giá và quản lý giáo dục; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong nhà trường. Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin, cập nhật thường xuyên các cảnh báo lỗi bảo mật của các nhà cung cấp dịch vụ, phần mềm; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.
- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt và thông tin đến CBGVNV và học sinh về tầm quan trọng của dữ liệu số, tính cấp thiết của quá trình thực hiện CDS trong thúc đ y hoạt động và nâng cao chất lượng giáo dục; đ y mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò và kết quả của ứng dụng CNTT, CDS trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên và học sinh về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị

số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày CDS quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

- Ban Giám hiệu nhà trường tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và công tác thống kê của các tổ chức, các bộ phận, các cá nhân trong nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Ban giám hiệu

- Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024 đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Phối kết hợp với các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường để đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT vào quản lý và dạy học.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn về CNTT, chuyển đổi số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đầu tư cho việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong nhà trường.

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo về đầu tư trang bị máy tính và các thiết bị phục vụ cho việc dạy và học, ứng dụng CNTT cho chương trình GDPT 2018;

- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện chương trình ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới quản lý giáo dục và đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

- Tổ chức cho cán bộ giáo viên thực hiện việc soạn, gửi, duyệt kế hoạch bài dạy, tài liệu, học liệu... trên trang trực tuyến online của ngành và của nhà trường.

- Tổ chức chuyên đề cấp trường về đổi mới quản lý, đổi mới phương pháp dạy học ứng dụng CNTT.

- Phát động các phong trào thi đua ứng dụng CNTT, chuyển đổi số vào công tác quản lý và giảng dạy trong nhà trường.

- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia đầy đủ các cuộc thi về CNTT do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức.

- Quản lý theo dõi việc dạy học môn tin học cho học sinh theo chương trình, thời khóa biểu.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả công tác ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong nhà trường vào cuối năm học, báo cáo kết quả về Phòng GD&ĐT theo đúng thời gian quy định.

2. Tổ CNTT

- Tham gia các Hội nghị tập huấn về CNTT, chuyển đổi số trong năm học 2023-2024 của Phòng GD&ĐT.

- Xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng về CNTT, chuyển đổi số cho cán bộ, giáo viên, học sinh trong nhà trường.

- Quản lý, bảo trì định kỳ hệ thống thiết bị CNTT trong nhà trường giao cho Đ/c Nguyễn Thị Thúy – Giáo viên dạy Tin học.

- Hỗ trợ kỹ thuật, giúp đỡ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong năm học.

3. Đối với tổ chuyên môn

- Triển khai kế hoạch CNTT, chuyển đổi số của nhà trường đến các thành viên trong tổ; Quản lý, theo dõi, đánh giá kết quả ứng dụng CNTT của tổ và báo cáo về nhà trường.

- Tổ chức động viên giáo viên trong tổ tham gia bồi dưỡng, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ về tin học. Tổ chức cho giáo viên tiếp tục bồi dưỡng cách soạn, sử dụng bài trình chiếu, bài giảng điện tử, khai thác tư liệu trên Internet, cách sử dụng các phần mềm mã nguồn mở tiện ích, trao đổi thông tin qua hệ thống Email hoặc qua mục diễn đàn, tài nguyên trên trang thông tin điện tử của nhà trường, của Phòng GD&ĐT.

- Tiếp tục bồi dưỡng kỹ năng soạn, gửi, duyệt kế hoạch bài dạy, tài liệu, học liệu... trên trang trực tuyến online; xây dựng cơ sở dữ liệu của mỗi cá nhân, đóng góp tài nguyên hữu ích vào kho tài nguyên của ngành.

- Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao hiệu quả thực hiện dạy học ở phòng học đa chức năng.

- Thực hiện việc kiểm duyệt kế hoạch bài dạy, tài liệu trên trang trực tuyến online của các thành viên trong tổ chuyên môn.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả công tác ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của các thành viên trong tổ vào cuối năm học, báo cáo kết quả về nhà trường theo đúng thời gian quy định.

4. Giáo viên

- Thực hiện theo kế hoạch CNTT, chuyển đổi số năm học 2023-2024 của nhà trường.

- Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn về CNTT, chuyển đổi số.

- Tự học bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học, kỹ năng sử dụng, vận hành phòng học đa chức năng.

- Đăng ký và thực hiện soạn giảng bằng kế hoạch bài dạy online, dạy phòng học đa chức năng trong năm học.

- Thực hiện thường xuyên việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. Thực hiện giảng dạy, sử dụng phòng học đa chức năng trong nhà trường hiệu quả.

- Thực hiện soạn, gửi tài liệu, kế hoạch bài dạy online thường xuyên lên trang thư viện của ngành.

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi về ứng dụng CNTT do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức.

- Dựa trên nội dung kế hoạch triển khai của nhà trường, giáo viên xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT, CDS ...

- Tham gia nghiên cứu khoa học, hướng dẫn học sinh tham gia thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, Tin học trẻ các cấp.

- Thiện hiện việc gửi bài soạn, bài giảng, đề kiểm tra lên kho tài nguyên của trường, của ngành theo quy định.

- Cập nhật đầy đủ các thông tin trong quản lý trường học SMAS, Quản lý cán bộ ...

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022-2023 của trường Tiểu học Trảng An, đề nghị toàn thể các đồng chí cán bộ giáo viên, học sinh nhà trường nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc báo cáo BGH để có phương án giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Phòng GD (b/c)
- Tổ CM, GV (t/h)
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Điệp

**NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

A blue ink signature, likely belonging to Nguyễn Thị Điệp, written in a cursive style.

Nguyễn Thị Điệp

PHỤ LỤC: KẾ HOẠCH CNTT THỰC HIỆN TỪNG THÁNG

Thời gian	Nhiệm vụ	Người thực hiện
Tháng 8, 9/2023	- Thành lập tổ CNTT. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên - Tập huấn CNTT - Nâng cấp, sửa chữa, bổ sung CSVC. - Công khai hóa theo TT 36/2017/TT-BGDĐT; TT 61/2017/TT-BTC; các khoản thu đầu năm. - Cập nhật dữ liệu lên phần mềm PCGD trực tuyến. - Dạy tin học cho HS lớp khối 3 đến khối 5. - Cập nhập danh sách HS lên phần mềm SMAS. - Duyệt giáo án online - GV tham gia cuộc thi trực tuyến. - TB chương trình công tác tháng; lịch công tác của BGH. - Viết và đăng tin bài về một số hoạt động của nhà trường - Cập nhật dữ liệu lên phần mềm PCGD	- Hiệu trưởng - Đ/c Sĩ - Hiệu trưởng - Đ/c Nhâm-HC - Đ/c PHT - Đ/c Hiên, Hương - Đ/c PHT - Đ/c PHT, Tổ trưởng - Đ/c Nhâm-HC - Tổ viết tin bài - Đ/c PHT
Tháng 10/2023	- Theo dõi công văn đi, đến - Cập nhật dữ liệu lên phần mềm PCGD trực tuyến. - Cập nhật dữ liệu trên csdl toàn ngành. - Soạn - duyệt giáo án online - TB chương trình công tác tháng; lịch công tác của BGH. - Dạy học ứng dụng CNTT - Viết và đăng tin bài về một số hoạt động của nhà trường trong tháng. - HD HS tham gia dự thi các cuộc thi trên mạng.	- Đ/c Nhâm- VT - Đ/c PHT - Đ/c PHT - PHT, TT, GV - Đ/c Nhâm- VT - Đ/c GV - Đ/c Tổ viết tin bài - GVTA, GVCN
Tháng	- Theo dõi công văn đi, đến - Xây dựng KH sử dụng và vận hành PHTN; KH soạn - duyệt giáo án online, KH dạy học môn Tin học. - Tiếp tục cập nhật dữ liệu lên phần mềm PCGD trực tuyến. - Soạn-duyet giáo án online	- Đ/c Nhâm- VT - Đ/c PHT - PHT, TT, GV - TT, GV các tổ

11/2023	- TB chương trình công tác tháng; lịch công tác của BGH. - Dạy học ứng dụng CNTT - Cập nhập điểm, đánh giá GKI lên phần mềm Smas - Viết và đăng tin bài về một số hoạt động của nhà trường trong tháng.	-Đ/c Nhâm-VT - GV - Đ/c Tổ viết tin bài
Tháng 12/2023	- Theo dõi công văn đi, đến - Soạn-duyet giáo án online - GV, HS tham gia cuộc thi trực tuyến. - TB chương trình công tác tháng; lịch công tác của BGH. - Rà soát, KT các thiết bị phòng Tin học, - Viết và đăng tin bài về một số hoạt động của nhà trường trong tháng. - Công khai hóa	- Đ/c Nhâm- VT - PHT, TT, GV - HS, CB, GV, NV - Đ/c Nhâm-VT - NV thư viện, PHT - Đ/c Tổ viết tin bài - Đ/c Nhâm-VT
Tháng 1, 2/2024	- Theo dõi công văn đi, đến - Soạn-duyet giáo án online - TB chương trình công tác tháng; lịch công tác của BGH. - Cập nhật dữ liệu trên CSDL toàn ngành. - Báo cáo kết quả thi CKI. - Viết và đăng tin bài về một số hoạt động của nhà trường trong tháng. - KT, bảo trì thiết bị CNTT - Công khai kết quả KT CKI - Triển khai khai thác kho tài nguyên về GADT và xây dựng ngân hàng đề KT học kỳ.	- Đ/c Nhâm-VT - GV - Đ/c Nhâm-VT - Đ/c PHT - Đ/c Tổ viết tin bài - NV thiết bị - Đ/c Nhâm-VT - Tổ CM
Tháng 3-4/2024	- Theo dõi công văn đi, đến - Soạn-duyet giáo án online - TB chương trình công tác tháng; lịch công tác của BGH. - Cập nhập điểm GKII lên phần mềm Smas. - Báo cáo kết quả thi GKII - Viết và đăng tin bài về một số hoạt động của nhà trường trong tháng. - Công khai hóa theo TT 36/2017/TT-BGDĐT;.	- Đ/c Nhâm-VT - PHT, TT, GV - Đ/c Nhâm-VT - GVCN - Đ/c PHT - Đ/c Tổ viết tin bài - Đ/c Nhâm-VT
	- Theo dõi công văn đi, đến	- Đ/c Nhâm-VT

Tháng 5/2024	- Kiểm tra việc soạn-duyet giáo án online. - TB chương trình công tác tháng; lịch công tác của BGH. - Cập nhập điểm CKII lên phần mềm QLTH. - Báo cáo kết quả cuối năm. - Kiểm kê CSVN, TBDH bàn giao cho bảo vệ. - Viết và đăng tin bài về một số hoạt động của nhà trường trong tháng. - Công khai kết quả KT cuối năm - Chỉ đạo rút kinh nghiệm thực hiện ứng dụng CNTT vào đổi mới phương pháp dạy học. - Tổng kết kiểm tra công tác quản lý và sử dụng các thiết bị CNTT, các phần mềm phục vụ quản lý- dạy học, dạy học môn tin học của các tổ và các bộ phận.	- BGH - Đ/c Nhân-VT - Đ/c PHT - Đ/c PHT - BGH+ Tổ CM+ GV. -Đ/c Tổ viết tin bài - Đ/c Nhân-VT - BGH, giáo viên toàn trường - BGH, các tổ CM
Tháng 6/2024	- Chuẩn bị kế hoạch trang bị thêm phương tiện ứng dụng CNTT. - Niêm phong và bàn giao các thiết bị công nghệ không sử dụng trong hè. - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng CNTT, chuyển đổi số trong hè 2024	- BGH - GVCN, Bảo vệ, NV thư viện thiết bị. - BGH

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ CNTT,
chuyển đổi số và thống kê giáo dục, năm học 2023-2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC TRÀNG AN

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư ban hành Điều lệ Trường Tiểu học;

Căn cứ Công văn số 3200/SGDDĐT-VP ngày 10/11/2023, của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 1805/PGD&ĐT ngày 13/11/2023 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024;

Căn cứ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 của trường Tiểu học Trảng An;

Xét đề nghị của bộ phận chuyên môn trường Tiểu học Trảng An,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024 của trường Tiểu học Trảng An gồm các ông (bà) có tên sau:

- | | | | |
|---------|--------------------|--------------------|------------------|
| 1. Bà: | Nguyễn Thị Diệp | - Hiệu trưởng | - Trưởng ban |
| 2. Bà: | Nguyễn Thị Diệp | - Phó Hiệu trưởng | - Phó trưởng ban |
| 3. Bà: | Trần Thị Nhân - GV | - Tổ trưởng Tổ 1 | - Thư ký |
| 4. Bà: | Vương Thị Huyền | - Tổ trưởng Tổ 2-3 | - Ủy viên |
| 5. Bà: | Đào Thị Hiệp | - Tổ trưởng Tổ 4-5 | - Ủy viên |
| 6. Ông: | Phạm Văn Sĩ | - Giáo viên | - Ủy viên |
| 7. Bà: | Bùi Thị Nhung | - Giáo viên | - Ủy viên |
| 8. Bà: | Trần Thị Nhân- HC | - Hành chính | - Ủy viên |
| 9. Bà: | Trần Thanh Thùy | - Kế toán | - Ủy viên |

Điều 2. Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024 có trách nhiệm xây dựng kế hoạch hoạt động và phân công công việc cho từng thành viên trong Ban chỉ đạo; Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2023-2024.

Điều 3. Bộ phận chức năng trường Tiểu học Trảng An và các ông (bà) có tên tại điều 1 căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT thị xã (b/c)
- Như điều 3 (t/h)
- Lưu VT, CM.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Diệp

DANH SÁCH PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỦA CÁC THÀNH VIÊN PHỤ TRÁCH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM HỌC 2023-2024
(Kèm theo quyết định số 520/QĐ-THANH ngày 13/6/2023 của HT trường TH Trảng An)

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NHIỆM VỤ	SỐ ĐIỆN THOẠI
1	Nguyễn Thị Điệp	HT	Chỉ đạo chung	0987660386
2	Nguyễn Thị Điệp	PHT	Tổ trưởng tổ CNTT, Duyệt giáo án online của tổ trưởng. Phụ trách phần mềm SMAS, PCGD, CSDL, soạn duyệt GA.	0976518578
3	Dương Thị Điệp	Nhân viên thư viện, thiết bị	Quản lý phòng Tin học, phụ trách phòng học trực tuyến.	0973196096
4	Trần Thanh Thùy	Kế toán	Cập nhập và quản lý các TB CNTT. Quản lý hành chính công.	0969299006
5	Trần Thị Nhâm-HC	Hành chính	Cập nhập công văn đi-đến, công tác tháng. Đưa các ND công khai hóa, lịch công tác tháng.	0976251298
6	Trần Thị Nhâm-GV	TT tổ 1	Duyệt giáo án online tổ 1	0359877288
	Vương Thị Huyền	TT tổ 1	Duyệt giáo án online tổ 2, 3	
7	Đào Thị Hiệp	TT tổ 4,5	Duyệt giáo án online tổ 4.5 - Đưa tin bài	0982088824
8	Bùi Thị Nhung	GV	Quản lý TB phòng học Ngoại ngữ.	0989208424
9	Phạm Văn Sĩ	GV	- Đưa tin bài, hỗ trợ quản lý các phần mềm.	0975302019